

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sơ thẩm sự thụ lý số: 24/2023/HG-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023.

- Căn cứ vào Điều 16, Điều 31; Điều 32; Điều 33; Điều 34; Điều 35 và Điều 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của các bên.

- Sau khi nghiên cứu đơn xin ly hôn đề ngày 18 tháng 8 năm 2023 của chị Triệu Thị Y.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, đối thoại ngày 29 tháng 8 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Nguyên đơn*: Chị Triệu Thị Y, sinh năm 1990.

Trú tại: Tổ dân phố Tr - thị trấn nông trường Tr - huyện V - tỉnh Y.

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thế Q, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Đ - xã Đ - thị xã Th - tỉnh B.

- Căn cứ vào các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, đối thoại do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, đối thoại được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, đối thoại ngày 29 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, đối thoại được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, đối thoại ngày 29 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Triệu Thị Y và anh Nguyễn Thế Q đều thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Chị Triệu Thị Y và anh Nguyễn Thế Q đều xác nhận không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

* *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống*: Chị Triệu Thị Y và anh Nguyễn Thế Q đều xác định không có tài sản chung, không có tài sản riêng, không có vướng mắc gì về đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống, vợ chồng không vay mượn của ai và không cho ai vay mượn gì nên cũng không yêu cầu giải quyết.

* *Về các vấn đề khác*: Không có.

2 Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Th;
- Chi cục THADS thị xã Th;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

BÙI VĂN TUYÊN